

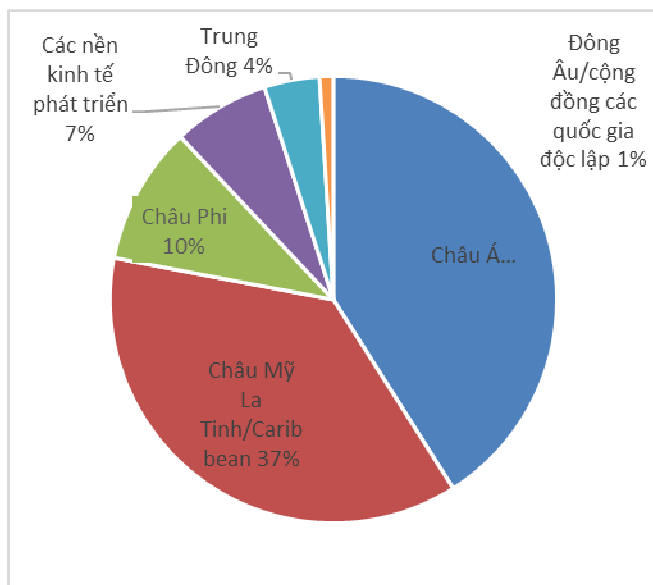


## Xu hướng gia tăng lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài

Thông tin tóm lược về Việt Nam. Tháng 6/2015<sup>1</sup>

Hiện có khoảng 53 triệu lao động làm việc trong lĩnh vực giúp việc gia đình trên toàn thế giới, trong đó 83% là nữ giới. Dù khó có thể đưa ra con số chính xác, tuy nhiên có thể nhận thấy một số lượng đáng kể lao động giúp việc gia đình là lao động di cư<sup>2</sup>. Châu Á – Thái Bình Dương là khu vực có lượng phân bổ lao động giúp việc gia đình lớn nhất và nhu cầu tiếp nhận lao động trong ngành nghề này vẫn tiếp tục ra tăng tại các nước phát triển (xem Hình 1)

Hình 1. Phân bổ lao động GVGD theo khu vực tiếp nhận



Nguồn: Tổ chức Lao động Quốc tế, Lao động GVGD trên toàn thế giới: Số liệu thống kê toàn cầu và khu vực và mức độ bảo vệ pháp lý, 2013

Các tài liệu đã ghi nhận rõ ràng lao động giúp việc gia đình, đặc biệt lao động giúp việc gia đình làm việc tại nước ngoài, dễ bị bóc lột và lạm dụng. Những nguyên nhân dẫn tới tình trạng này là do tính chất đông lao động nữ của lĩnh vực lao động giúp việc gia đình, cách nhìn nhận phổ biến đối với công việc giúp việc gia đình là một loại hình lao động tay nghề thấp và do môi trường công việc và sinh hoạt là trong gia đình. Môi trường làm việc này có thể làm tăng các nguy cơ rủi ro như bị cô lập, bị phụ thuộc và lạm dụng, chủ sử dụng lao động thu hoặc khấu trừ một khoản đáng kể từ tiền lương cho chi phí ăn ở, bị từ chối quyền riêng

tư và hạn chế người lao động tiếp xúc với gia đình, dịch vụ hỗ trợ và các tổ chức công đoàn.

Việt Nam hiện đưa một số lượng tương đối nhỏ lao động đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài, nhưng xu thế cho thấy có khả năng số lượng của loại hình lao động này sẽ tăng lên nhanh chóng và điều quan trọng hiện nay là cần xem xét về những thách thức, khó khăn có thể xảy ra khi số lượng lao động giúp việc gia đình đi làm việc ở nước ngoài tăng lên

### Tiêu chuẩn lao động quốc tế

Một dấu mốc lớn trong công tác bảo vệ lao động giúp việc gia đình là vào năm 2011, Tổ chức Lao động quốc tế đã thông qua Công ước về Lao động giúp việc gia đình, 2011 (số 189) và Khuyến nghị về Lao động giúp việc gia đình, 2011 (số 201). Đây là những tiêu chuẩn quốc tế đầu tiên được áp dụng riêng đối với lao động giúp việc gia đình, kể cả lao động giúp việc gia đình làm việc ở nước ngoài.

Công ước số 189 đã quy định những sự bảo vệ đối với người lao động giúp việc gia đình, gồm yêu cầu về độ tuổi tối thiểu, các biện pháp ngăn ngừa tất cả các hình thức lạm dụng, quấy rối và bạo lực, các biện pháp để đảm bảo rằng lao động giúp việc gia đình được hưởng những điều khoản bình đẳng về việc làm và điều kiện sinh hoạt.

### Các tiêu chuẩn quốc tế khác

Công ước về Xoá bỏ sự Phân biệt đối xử đối với Phụ nữ (CEDAW)<sup>3</sup> đã luật hoá những quyền bình đẳng đối với phụ nữ trên nhiều khía cạnh. Năm 2008, Ủy ban CEDAW<sup>4</sup> đã thông qua Khuyến nghị chung số 26 trong đó đưa ra một số khuyến nghị cụ thể liên quan đến việc thúc đẩy chính sách di cư mang tính nhạy cảm giới và dựa trên quyền; tăng cường sự tham gia tích cực của lao động nữ đi làm việc ở nước ngoài và các tổ chức phi chính phủ trong việc hoạch định, xây dựng chính sách, triển khai, giám sát và đánh giá; thu thập và phân tích số liệu nghiên cứu.

### Xu thế trong khu vực

Lao động giúp việc gia đình đi làm việc ở nước ngoài thường không được điều chỉnh trong luật lao động

<sup>1</sup> Báo cáo tóm lược về chính sách do chị Kristin Letts và Nguyễn Thị Mai Thuý, Văn phòng Tổ chức Lao động Quốc tế tại Việt Nam soạn thảo.

<sup>2</sup> Lao động giúp việc gia đình trên toàn thế giới: Số liệu thống kê trên thế giới và tại khu vực và phạm vi bảo vệ pháp lý đối với người lao động (Geneva, ILO, 2013)

<sup>3</sup> Việt Nam đã phê chuẩn Công ước CEDAW nhưng bảo lưu Điều 29 (1) liên quan đến khả năng các bên tham gia trọng tài.

<sup>4</sup> Ủy ban gồm 23 chuyên gia độc lập về quyền của phụ nữ những người theo dõi việc triển khai Công ước CEDAW

của quốc gia tiếp nhận, điều này càng khẳng định họ bị xem là tầng lớp lao động cấp thấp và điều này khiến họ càng dễ bị lạm dụng. Năm 2013<sup>5</sup>, Tổ chức Lao động Quốc tế ghi nhận thực tế tại khu vực Châu Á, Thái Bình Dương có 61% lao động làm việc trong lĩnh vực giúp việc gia đình không thuộc phạm vi điều chỉnh của luật pháp các nước tiếp nhận lao động, và tại khu vực Trung Đông, tỷ lệ này thậm chí lên tới 99%.

### Quốc gia phái cử

Để phản ứng lại những bằng chứng liên quan đến tình trạng ngược đãi người lao động, các nước Philippines, Indonesia, Myanmar, Cambodia đã từng nhiều lần dừng đưa lao động giúp việc gia đình đi làm việc ở nước ngoài.

Tổng cục quản lý việc làm ngoài nước Philippines đã có quy định tiêu chuẩn tối thiểu trong việc tuyển dụng lao động giúp việc gia đình Philippines đi làm việc ở nước ngoài và người lao động phải có hợp đồng lao động được Văn phòng Lao động của Philippines đặt tại nước ngoài phê duyệt. Việc bảo vệ người lao động gồm quy định mức lương tháng tối thiểu là 400 USD, được chủ sử dụng đài thọ chi phí ăn, ở và đi lại từ Philippines đến nước tiếp nhận và ngược lại, có thời gian nghỉ ngơi tối thiểu, có nghỉ phép và được tham gia chế độ bảo hiểm.

### Quốc gia tiếp nhận

Dù gần đây đã có một số điển hình tốt tại các nước tiếp nhận, tuy nhiên việc bảo vệ lao động vẫn thường chưa được thực hiện đầy đủ trong khu vực.

#### Tại Hồng Kông (Trung Quốc)

Mặc dù số lượng lao động Việt Nam làm giúp việc gia đình ở Hồng Kông (Trung Quốc)<sup>6</sup> không nhiều, tuy nhiên thực tiễn tại Hồng Kông cũng là một kinh nghiệm khu vực hữu ích cho thấy sự bảo vệ về mặt pháp luật của vùng lãnh thổ tiếp nhận lao động. Lao động giúp việc gia đình nước ngoài làm việc tại Hồng Kông được điều chỉnh theo Pháp lệnh về Việc làm 1968 (Chương 57) và cũng được áp dụng đối với lao động bản địa, quy định về việc đối xử bình đẳng. Pháp lệnh cũng quy định những sự bảo vệ về việc làm đối với người lao động gồm quyền được thành lập và gia nhập công đoàn.

Ngoài ra, pháp luật cũng yêu cầu người sử dụng lao động phải ký hợp đồng lao động tiêu chuẩn với người lao động giúp việc gia đình nước ngoài trong đó gồm các điều khoản về việc bảo vệ người lao động như mức lương tối thiểu, đài thọ chi phí ăn, ở, điều trị y tế. Tuy nhiên, mức lương tối thiểu đối với lao động giúp việc gia đình nước ngoài tại Hồng Kông lại thấp hơn

mức lương tối thiểu đối với lao động các ngành nghề khác và người lao động giúp việc gia đình được yêu cầu phải ở cùng nhà với người sử dụng lao động.

#### Tại Thái Lan

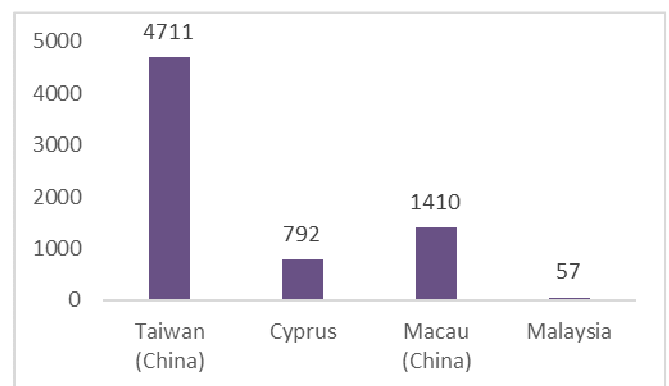
Năm 2012, Thái Lan đã thông qua Quy định cấp Bộ số 14 (B.E.2555) quy định tất cả lao động giúp việc gia đình được hưởng một số điều kiện nhất định – một (01) ngày nghỉ trong tuần, nghỉ ốm được trả lương và thanh toán tiền làm thêm giờ vào ngày nghỉ. Quy định này cũng nghiêm cấm việc tuyển dụng lao động giúp việc gia đình dưới 15 tuổi. Tuy nhiên, lao động giúp việc gia đình vẫn chưa được điều chỉnh bởi quy định pháp luật về việc hạn chế thời gian làm việc trong ngày, thanh toán tiền làm thêm giờ, mức tiền lương tối thiểu, bảo hiểm xã hội.

### Việt Nam: Tình hình hiện tại

Việc ra tăng tầng lớp trung lưu tại Việt Nam đã dẫn tới tăng nhu cầu tiếp nhận lao động giúp việc gia đình. Hiện có khoảng 13 triệu lao động Việt Nam thuộc tầng lớp trung lưu, tăng đáng kể so với con số 1 triệu của năm 2000. Với nền kinh tế trên đà phát triển, số lượng lao động thuộc tầng lớp trung lưu này có thể sẽ tiếp tục tăng lên khi nhiều lao động nông nghiệp đang tìm kiếm cơ hội làm việc trong khu vực dịch vụ.

Sự gia tăng ngày càng nhiều lao động giúp việc gia đình tại Việt Nam cũng dẫn tới nhận thức ngày càng cao về cơ hội của đi làm việc ở nước ngoài trong lĩnh vực giúp việc gia đình. Trong những năm gần đây, phụ nữ chiếm khoảng 30% trong số người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài và theo thống kê của Cục Quản lý lao động ngoài nước, tỷ lệ này trong năm 2014 lên tới 37,5%.

**Hình 2: Những thị trường ưa thích đối với lao động GVGD Việt Nam năm 2011, theo số lượng lao động xuất cảnh**



Nguồn: Bowen, R.; Dương. V.H; Phụ nữ trong Di cư lao động quốc tế: Phân tích tình hình, 2012

Trong khi còn thiếu các số liệu lao động giúp việc gia đình đi làm việc ở nước ngoài của Việt Nam, một báo cáo của Cơ quan Liên hiệp quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho phụ nữ và Cục Quản lý lao động

<sup>5</sup>Xem Lao động giúp việc gia đình trên toàn thế giới: Số liệu thống kê trên thế giới và tại khu vực và phạm vi bảo vệ pháp lý đối với người lao động. op.cit.

<sup>6</sup>Hiện nay, có quy định cấm tuyển dụng lao động Việt Nam làm giúp việc gia đình tại Hồng Kông (Trung Quốc)

ngoài nước năm 2012<sup>7</sup> cho thấy có một số lượng đáng kể lao động Việt Nam làm giúp việc gia đình tại Cộng hòa Công hòa Síp, Macao (Trung Quốc) và Đài Loan (Trung Quốc) (xem bảng 2).

Phân tích của ILO tại hai đợt khảo sát hộ gia đình<sup>8</sup> do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh Thanh Hoá và Hà Tĩnh tiến hành năm 2013 cũng khẳng định mức độ thường gặp của loại hình làm giúp việc gia đình ở nước ngoài. Khoảng 30% trong số 23.047 lao động đi làm việc ở nước ngoài có đăng ký tại địa phương là nữ giới và giúp việc gia đình là công việc phổ biến. Kết quả khảo sát cũng cho thấy thị trường tiếp nhận đối với ngành nghề giúp việc gia đình thường là Macao (Trung Quốc), Đài Loan (Trung Quốc), Thái Lan và Trung Quốc.

### Công tác xây dựng văn bản pháp luật

Nghị định số 27/2014/NĐ-CP<sup>9</sup> của Chính phủ (Nghị định 27) và Thông tư đi kèm số 19/2014/TT-BLĐTBXH (Thông tư 19) quy định các điều kiện về việc làm được áp dụng với lao động giúp việc gia đình làm việc tại Việt Nam. Nghị định 27 cũng yêu cầu người sử dụng lao động và người lao động phải ký hợp đồng lao động trong đó gồm một số điều kiện nhất định (xem Bảng 1)

**Bảng 1. Một số điều kiện theo quy định của Nghị định 27**

Điều	Các điều khoản được hưởng
Điều 15	Chi phí ăn ở
Điều 15	Tiền lương không được thấp hơn tiền lương tối thiểu vùng
Điều 18	Tiền thưởng
Điều 19	Chi trả tiền bảo hiểm
Điều 21	Thời gian nghỉ ngơi tối thiểu
Điều 23	Được hưởng 12 ngày nghỉ phép năm cho 12 tháng làm việc
Điều 23	Được trả lương cho ngày nghỉ lễ, tết trong năm
Điều 24	An toàn lao động, vệ sinh lao động

Nguồn: Nghị định 27/2014/NĐ-CP

Theo quy định của Thông tư 19, người sử dụng lao động phải thông báo cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người lao động làm việc về việc tuyển dụng người lao động làm công việc giúp việc gia đình

<sup>7</sup>Phụ nữ trong Di cư lao động quốc tế từ Việt Nam: Phân tích tình hình (Hà Nội, Bowen, R.; Duong, V.H., 2012)

<sup>8</sup>Tình hình lao động tại Trung du Bắc bộ Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài hợp pháp và bất hợp pháp: Số liệu từ khảo sát hộ gia đình (ILO, chuẩn bị xuất bản).

<sup>9</sup>Nghị định số 27/2014/NĐ-CP quy định chi tiết việc thực hiện một số Điều của Bộ Luật Lao động về lao động giúp việc gia đình

hoặc trong trường hợp chấm dứt hợp đồng với người lao động. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người lao động làm việc phải quản lý và báo cáo về việc tuyển dụng lao động làm giúp việc gia đình.

Những văn bản pháp luật mới ban hành này vẫn đang ở trong giai đoạn triển khai ban đầu và mặc dù vẫn có những khía cạnh cần được tăng cường cho phù hợp với tiêu chuẩn lao động quốc tế, điều này đã thể hiện cam kết của Việt Nam hướng tới các tiêu chuẩn được nâng cao đối với lao động làm giúp việc gia đình trên toàn quốc. Cam kết này cần được mở rộng áp dụng đối với người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài trong bối cảnh cơ hội mới về việc làm trong lĩnh vực này ở nước ngoài ngày càng tăng và các nước trong khu vực cũng đã nhiều lần dừng đưa loại hình lao động này đi làm việc ở nước ngoài.

### Hoạt động hợp tác song phương

Để đáp ứng nhu cầu thiếu hụt lao động trong nước, Đài Loan (Trung Quốc) gần đây đã huỷ bỏ lệnh cấm tuyển dụng lao động giúp việc gia đình mới từ Việt Nam. Lệnh cấm này đã được áp dụng từ năm 2005 khi tỷ lệ lao động bỏ trốn khỏi nơi làm việc ở mức cao. Cùng với việc người lao động Việt Nam ưa thích lựa chọn thị trường Đài Loan (Trung Quốc), quyết định này sẽ tạo điều kiện cho một số lượng đáng kể lao động mới từ Việt Nam sang làm việc tại Đài Loan từ Quý II năm 2015.

Chính phủ Thái Lan đã đồng ý cho phép một số lượng nhất định lao động Việt Nam không có giấy tờ hợp pháp, gồm lao động làm giúp việc gia đình, được đăng ký giấy phép lao động có thời hạn một (01) năm<sup>10</sup>. Ngoài việc tăng số lượng lao động giúp việc gia đình được chính thức công nhận tại Thái Lan, vẫn có khả năng các đàm phán hiện tại sẽ dẫn đến việc có thêm lao động giúp việc gia đình mới từ Việt Nam sang làm việc tại Thái Lan.

Một hoạt động hợp tác song phương nữa là gần đây, Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Ả Rập Xê út đã ký một Bản ghi nhớ về việc phái cử và tiếp nhận lao động giúp việc gia đình. Bản Ghi nhớ này quy định phải xây dựng hợp đồng mẫu trong đó gồm những điều kiện cơ bản đối với lao động giúp việc gia đình.

Một điều cần lưu ý là sự bảo vệ về mặt pháp luật đối với lao động giúp việc gia đình tại Ả Rập Xê út là rất ít, và loại hình lao động này vẫn chưa thuộc đối tượng điều chỉnh của luật lao động chung<sup>11</sup>. Theo Bộ Luật có

<sup>10</sup>Nghị quyết của Nội các Thái Lan ngày 10 tháng 2 năm 2015

<sup>11</sup> Nghị quyết hoàng gia số M/51, 23 Sha'ban 1426/ ngày 27/9/2005

hiệu lực năm 2013<sup>12</sup>, lao động giúp việc gia đình được hưởng một (01) ngày nghỉ mỗi tuần và nghỉ phép một (01) tháng sau mỗi 2 năm làm việc. Tuy nhiên, thời gian nghỉ ngơi tối thiểu của người lao động chỉ là 9 tiếng mỗi ngày và pháp luật quy định người lao động phải thực hiện theo yêu cầu của người sử dụng lao động.

Theo số liệu thống kê của Cục Quản lý lao động ngoài nước, trong số 16.000 lao động Việt Nam hiện đang làm việc tại Ả rập xê út, khoảng 5.000 là lao động giúp việc gia đình. Số liệu của Cục QLĐNN cũng cho thấy trong năm 2014, đã có 60 trường hợp lao động Việt Nam làm việc tại Ả rập xê út khiếu nại. Trong thời gian gần đây, số người lao động làm việc tại thị trường này có khiếu nại ngày càng tăng lên, chỉ trong vòng 4 tháng đầu năm 2015, đã có 50 trường hợp lao động làm việc tại đây có khiếu nại. 80% trong số các vụ khiếu nại là từ lao động giúp việc gia đình. Số liệu này hoàn toàn phù hợp trong bối cảnh đã có hàng loạt báo cáo về điều kiện làm việc tồi và các vụ việc lạm dụng lao động giúp việc gia đình tại Ả rập xê út và thực tế này cũng cho thấy cần phải đặc biệt lưu ý đến việc quản lý hoạt động tuyển dụng trong khuôn khổ Bản Ghi nhớ đã ký kết.

### Kết luận

Những số liệu, tình hình hiện tại cho thấy sẽ có sự ra tăng đáng kể và tiềm tàng về số lượng lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong lĩnh vực giúp việc gia đình. Những hoạt động hợp tác song phương gần đây được triển khai sẽ tạo điều kiện tiếp cận đối với những thị trường lao động có nhu cầu tiếp nhận lao động giúp việc gia đình với số lượng lớn.

Những giải pháp quan trọng được triển khai gần đây đã tăng cường bảo vệ về pháp lý đối với người lao động làm giúp việc gia đình tại Việt Nam. Với thực tiễn trong nước cũng như bài học kinh nghiệm từ các nước phát triển khác, cần kêu gọi thúc đẩy bảo vệ quyền lợi của người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài, cụ thể là đảm bảo các quyền lợi tối thiểu của họ.

Một điều ngày càng trở nên quan trọng đó là cả người lao động giúp việc gia đình và công ty tuyển dụng cần có sự chuẩn bị đầy đủ để tham gia thị trường lao động và xử lý các thách thức cụ thể của loại hình công việc này. Để hướng tới việc xây dựng chính sách liên quan trong thời gian tới, cần xem xét đặc điểm dễ bị tổn thương, dễ bị bóc lột của loại hình lao động giúp việc gia đình, cần phân tích về nhu cầu và kinh nghiệm thực

tế của người lao động, cần giám sát việc thực hiện các thoả thuận song phương về nội dung này cũng như cần đảm bảo sự tham gia của các đối tác xã hội.

Một điều quan trọng là những đóng góp của lao động giúp việc gia đình cần được ghi nhận tại Việt Nam khi lĩnh vực công việc này tiếp tục được mở rộng. Điều quan trọng hơn là sự ghi nhận này sẽ tạo ra yêu cầu thúc đẩy về quyền với người lao động.

### Khuyến nghị

1. Với kinh nghiệm trong nước và kinh nghiệm từ các nước phát triển, cần thúc đẩy sự bảo vệ đầy đủ đối với người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài trong lĩnh vực giúp việc gia đình, cụ thể trong quá trình đàm phán và thực hiện thoả thuận song phương với các nước tiếp nhận lao động.
2. Tìm hiểu kinh nghiệm của lao động giúp việc gia đình làm việc ở nước ngoài tại mỗi giai đoạn trong toàn bộ quá trình đi làm việc ở nước ngoài để xây dựng chính sách cũng như đàm phán các thoả thuận song phương tới đây.
3. Xây dựng tài liệu đào tạo cụ thể đối với loại hình lao động giúp việc gia đình ở nước ngoài cho người lao động cũng như doanh nghiệp dịch vụ, đặc biệt nhấn mạnh thông tin về thị trường lao động hiện tại.
4. Trong đàm phán về hợp đồng mẫu dành cho lao động giúp việc gia đình với Ả rập xê út, cũng như những thoả thuận tương tự trong tương lai, cần xem xét cụ thể để đảm bảo quyền lợi tối thiểu của người lao động được áp dụng thực hiện, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Điều này bao gồm sự minh bạch về cơ chế khiếu nại, tiếp cận dịch vụ tư pháp, quyền được tham gia tổ chức công đoàn và đảm bảo sự tham gia của các đối tác xã hội.
5. Tiếp tục tiến hành các nghiên cứu về quy mô, đặc điểm nhân khẩu học và các vấn đề mà người lao động giúp việc gia đình ở Việt Nam gặp phải, đặc biệt trong bối cảnh đã có Nghị định số 27/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

#### Địa chỉ liên hệ:

Văn phòng Tổ chức Lao động Quốc tế tại Việt Nam  
48-50 phố Nguyễn Thái Học, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 37340907

Email: [thuy@ilo.org](mailto:thuy@ilo.org)

Website: [www.ilo.org/hanoi](http://www.ilo.org/hanoi)

Facebook: [www.facebook.com/Vietnam.ILO](http://www.facebook.com/Vietnam.ILO)

<sup>12</sup> Nghị quyết số 310 năm 2013 về Quy định đối với lao động dịch vụ và các ngành nghề tương tự